

Số: *62* /2026/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày *27* tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện,
trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan,
tổ chức trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai
và Luật đê điều số 60/2020/QH14;*

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư
theo phương thức Đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng,
Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật
Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một
số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn,
định mức sử dụng xe ô tô;*

*Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;*

*Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban
hành Danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang
thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy
định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị được sửa đổi, bổ sung bởi
Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 626/TTr-SNNMT ngày 07 tháng 8 năm 2026.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo điểm a khoản 1 Điều 6 Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai.

2. Vật tư, phương tiện, trang thiết bị phục vụ phòng, chống thiên tai không quy định tại Quyết định này thì được quản lý, sử dụng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành, các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được quy định tại Quyết định này được làm căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc giao lập kế hoạch và bố trí dự toán mua sắm từ ngân sách nhà nước cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị phù hợp với yêu cầu công tác phòng, chống thiên tai.

2. Việc mua sắm, quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được quy định tại Quyết định này phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật về mua sắm tài sản công và các văn bản pháp luật khác có liên quan; đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm.

3. Việc xử lý vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành, các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 4. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị được quy định cụ thể tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Trường hợp cấp bách khi có thiên tai xảy ra; tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai quy định tại Quyết định này không đảm bảo để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai thì các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời báo cáo Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Đối với xe ô tô chuyên dùng phòng, chống thiên tai được quy định tại Quyết định này thực hiện việc mua sắm phải đảm bảo theo quy định pháp luật hiện hành về Tiêu chuẩn định mức sử dụng xe ô tô trên địa bàn tỉnh và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Đối với các vật tư, phương tiện, trang thiết bị khác theo giá trị mua sắm thực tế theo quy định của Nhà nước.

Điều 5. Nguồn hình thành vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

Nguồn hình thành vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai từ ngân sách nhà nước, Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai theo đúng quy định tại Điều 5 Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai; quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị, địa phương

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được trang bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

a) Xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo tiêu chuẩn, định mức được quy định tại Quyết định này và quy định pháp luật hiện hành, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

b) Thực hiện mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo tiêu chuẩn, định mức được quy định tại Quyết định này đảm bảo theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 (được hướng dẫn tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công) khi cần thiết để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; các sở, ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đầu tư, mua sắm hoặc đề xuất đầu tư, mua sắm theo quy định pháp luật hiện hành.

c) Tổ chức bảo quản, thường xuyên kiểm tra, theo dõi hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được giao, đề xuất sửa chữa theo quy định.

d) Ban hành quy chế sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

e) Hàng năm trước ngày 31 tháng 12, tổng hợp báo cáo hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai về Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

2. Trách nhiệm của Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều động, huy động vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai phù hợp với các tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh.

b) Tổng hợp, theo dõi hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

c) Tổ chức xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được quy định tại Quyết định này để phục vụ cho hoạt động phòng, chống thiên tai, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn, định mức quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được quy định tại Quyết định này.

b) Tổng hợp đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét việc điều chỉnh, bổ sung danh mục, tiêu chuẩn, định mức vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và quy định của pháp luật có liên quan.

4. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Căn cứ tiêu chuẩn, định mức vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được ban hành tại Quyết định này và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai cho các cơ quan, tổ chức, thuộc phạm vi quản lý phù hợp với chức năng và nhiệm vụ được giao, theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 14 tháng 9 năm 2026. Quyết định số 47/2022/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông (cũ) quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang

thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (cũ) hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Đối với những văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn, áp dụng trong Quy định này, nếu được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh được quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trong Quyết định này vẫn tiếp tục thực hiện theo quy định trong trường hợp có thay đổi tên gọi, cơ cấu tổ chức bộ máy sau sắp xếp, sáp nhập theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực (đối với các đơn vị) hoặc theo tên gọi, đơn vị hành chính mới (đối với cấp xã).

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Tư pháp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XVI; Giám đốc Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Phú Quý và Thủ trưởng các đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Ban Chỉ đạo PTDS Quốc gia;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị;
- Lưu: VT, NNMT_(LTT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trọng Yên



PHỤ LỤC
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC VẬT TƯ, PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG

(Kèm theo Quyết định số **62** /2026/QĐ-UBND ngày **27** /8/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
A	PHƯƠNG TIỆN				
I	XE PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN TẠI HIỆN TRƯỜNG KẾT HỢP GIÁM SÁT, PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG THIÊN TAI				
1	Xe phục vụ chỉ đạo và đảm bảo an toàn tại hiện trường kết hợp giám sát, phân tích tình huống thiên tai (có trang bị các thiết bị chuyên dụng giám sát, phân tích thiên tai, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn khi trực tiếp chỉ đạo tại hiện trường khi thiên tai bão, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất đã và đang xảy ra)	1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh (Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh)	Xe	01	Chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp tại hiện trường, đảm bảo an toàn khi thiên tai lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất đã và đang xảy ra
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Xe	02	
		3. Công an tỉnh	Xe	02	
		4. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xe	02	
II	XE PHỤC VỤ THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG				
1	Xe thông tin cơ động chuyên dùng phục vụ thu nhận, phát thông tin trong điều kiện phải sử dụng thông tin vệ tinh và đảm bảo an toàn trong điều kiện thiên tai, bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất	Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh	Xe	03	Thực hiện công tác thông tin, truyền thông, đảm bảo thông tin liên lạc, chỉ đạo, chỉ huy điều hành ứng phó và đảm bảo an toàn trong điều kiện thiên tai bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất đã và đang diễn ra
2	Xe thông tin chuyên dùng đảm bảo thông tin liên lạc, chỉ đạo, chỉ huy điều hành ứng phó	Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh	Xe	03	Thực hiện công tác thông tin, truyền thông, đảm bảo thông tin liên lạc, chỉ

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
	và đảm bảo an toàn trong điều kiện thiên tai bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất đã và đang diễn ra.				đạo, chỉ huy điều hành ứng phó và đảm bảo an toàn trong điều kiện thiên tai bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất đã và đang diễn ra
B	TRANG THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI				
I	GIÁM SÁT, PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG THIÊN TAI				
1	Thiết bị di động theo dõi diễn biến, phân tích thiên tai	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	01	Theo dõi diễn biến, phân tích tình huống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	
		5. Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu (mỗi xã, phường, đặc khu 01 bộ)	Bộ	01	
2	Thiết bị cảnh báo động đất, sóng thần	Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh	Trạm	Theo tình hình thực tế phát sinh	Phân tích, dự báo, cảnh báo động đất, sóng thần
3	Thiết bị cảnh báo sớm lũ quét, sạt lở đất	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trạm	Theo tình hình thực tế phát sinh	Giám sát, theo dõi, cảnh báo và phân tích tình huống thiên tai

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
4	Thiết bị đo địa hình khu vực bị thiên tai tự động tạo mô hình 3D	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	01	Theo dõi, cảnh báo và phân tích tình huống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
5	Thiết bị đo độ sâu khu vực xảy ra lũ, ngập lụt	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	01	Giám sát, phân tích tình huống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	
6	Thiết bị xác định khoảng cách	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	01	Giám sát, theo dõi, cảnh báo và phân tích tình huống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	
7	Thiết bị thí nghiệm, mô phỏng các tình huống thiên tai	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	01	
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
8	Trạm đo mưa, mực nước, lưu lượng, gió,	Sở Nông nghiệp và Môi	Trạm	Theo tình hình	Giám sát, theo dõi, cảnh báo và phân

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
	nhiệt độ (cố định và di động)	trường		thực tế phát sinh	tích tình huống thiên tai
9	Trạm cảnh báo dông, lốc, sét	Đài Khí tượng Thủy văn	Trạm	Theo tình hình thực tế phát sinh	Giám sát, theo dõi, cảnh báo và phân tích tình huống thiên tai
10	Máy đo gió, đo độ mặn, đo nhiệt độ cầm tay	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	01	Theo dõi, cảnh báo và phân tích tình huống thiên tai
		2. Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 01 bộ)	Bộ	01	
II PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ					
1	Thiết bị thu ảnh mây vệ tinh phục vụ phân tích thiên tai	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh	Bộ	01	Phục vụ dự báo, cảnh báo thiên tai
2	Thiết bị thu và vẽ bản đồ thời tiết, thiên tai	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh	Bộ	01	Phục vụ dự báo, cảnh báo thiên tai
3	Thiết bị truyền hình trực tuyến, truyền hình, âm thanh phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	01	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 01 bộ)	Bộ	01	
4	Thiết bị nguồn, lưu điện đảm bảo nguồn điện phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	01	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 01 bộ)	Bộ	01	
5	Máy phát điện công suất lớn duy trì nguồn điện phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	01	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	01	

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		4. Công an tỉnh	Máy	01	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 01 máy)	Máy	01	
6	Máy chủ phục vụ lưu trữ phòng, chống thiên tai	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	01	
7	Máy tính để bàn cấu hình cao để cài đặt các phần mềm chuyên dùng phòng, chống thiên tai	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	05	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành, tham mưu phòng, chống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	05	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	02	
		4. Công an tỉnh	Bộ	03	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 01 bộ)	Bộ	01	

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
8	Máy tính xách tay cấu hình cao để cài đặt phần mềm chuyên dùng phòng, chống thiên tai	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Máy	05	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành, tham mưu phòng, chống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	05	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	02	
		4. Công an tỉnh	Máy	03	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 01 máy)	Máy	01	
9	Điện thoại vệ tinh phục vụ liên lạc khẩn cấp trong tình huống thiên tai	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Máy	02	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	02	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	02	
		4. Công an tỉnh	Máy	02	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 01 máy)	Máy	01	
10	Màn hình theo dõi thông tin phòng, chống	1. Sở Nông nghiệp và	Cái	02	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
	thiên tai	Môi trường			phòng, chống thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Cái	02	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Cái	01	
		4. Công an tỉnh	Cái	02	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 01 màn hình)	Cái	01	
11	Phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	01	Phục vụ chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai
III PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN TẠI HIỆN TRƯỜNG					
1	Máy bay không người lái đáp ứng yêu cầu thu thập hình ảnh, tìm kiếm thông tin tiếp cận nơi đã, đang xảy ra thiên tai	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường tìm kiếm cứu nạn, tiếp cận nơi đã, đang xảy ra thiên tai
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	01	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	01	
		4. Công an tỉnh	Máy	01	

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, 124 xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 01 máy)	Máy	01	
2	Máy cưa đa năng đáp ứng yêu cầu xử lý cây đổ và các chướng ngại vật trên đường tiếp cận khu vực xảy ra thiên tai	1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	10	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	10	
		3. Công an tỉnh	Máy	10	
		4. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, 124 xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 02 máy)	Máy	02	
3	Máy hồi âm đáp ứng yêu cầu kiểm tra công trình phòng, chống thiên tai	Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
4	Máy định vị vệ tinh, la bàn để định vị, định hướng các khu vực thiên tai, công trình phòng, chống thiên tai	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Máy	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	01	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	01	
		4. Công an tỉnh	Máy	01	

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
5	Thiết bị chuyên dùng phục vụ xử lý khẩn cấp sự cố hồ đập	Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh	Bộ	01	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
6	Thiết bị quan sát hiện trường trong điều kiện đêm và thiên tai, bão, lũ đã và đang xảy ra	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	02	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	02	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	02	
		4. Công an tỉnh	Bộ	02	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, 124 xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 01 bộ)	Bộ	01	
7	Thiết bị lọc nước đáp ứng yêu cầu nước sạch cho lực lượng phòng, chống thiên tai và người dân trong điều kiện thiên tai, bão, lũ, hạn hán đã và đang xảy ra	1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 02 bộ)	Bộ	02	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	01	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	01	
		4. Công an tỉnh	Bộ	01	

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		5. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	01	
8	Thiết bị chuyên dùng phóng thang dây, dây mồi, phao cứu sinh khi thiên tai đã, đang xảy ra	1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	10	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	10	
		3. Công an tỉnh	Bộ	10	
9	Thiết bị y tế chuyên dùng cứu chữa người bị thương khi thiên tai đã, đang xảy ra	1. Sở Y tế	Bộ	Theo tình hình thực tế	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường; sơ cấp cứu ban đầu
		2. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh	Bộ		
		3. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Bộ		
10	Áo phao cứu sinh chuyên dùng các loại đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra	1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 200 chiếc)	Chiếc	200	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường, cứu hộ, cứu nạn
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Chiếc	500	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Chiếc	500	
		4. Công an tỉnh	Chiếc	500	

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		5. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chiếc	500	
11	Rô bốt chuyên dùng dò tìm và quan sát tại hiện trường sạt lở đất, lũ quét	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	02	Phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn, dò tìm và quan sát tại hiện trường sạt lở đất, lũ quét
12	Bộ đàm chuyên dùng chống nước đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy tình huống mưa lớn, ngập lụt	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	05	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	10	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	10	
		4. Công an tỉnh	Bộ	10	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 04 bộ)	Bộ	04	
13	Điện thoại vệ tinh chuyên dùng đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy tình huống mưa lớn, ngập lụt	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Máy	02	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	03	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	03	

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		4. Công an tỉnh	Máy	03	
14	Súng bắn tín hiệu chuyên dùng cảnh báo thiên tai đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai khi thiên tai đã, đang xảy ra	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Cái	02	Cảnh báo thiên tai, phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Cái	03	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Cái	03	
		4. Công an tỉnh	Cái	03	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 01 cái)	Cái	01	
15	Ổng nhôm chuyên dùng các loại quan sát trong điều kiện thiên tai	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Cái	02	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Cái	02	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Cái	02	
		4. Công an tỉnh	Cái	02	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường,	Cái	02	

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		đặc khu 02 cái)			
16	Máy ảnh, máy quay phim chuyên dùng các loại đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	03	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	03	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	03	
		4. Công an tỉnh	Bộ	03	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 01 bộ)	Bộ	01	
17	Máy tính xách tay đảm bảo hiện trường trong điều kiện thiên tai	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Máy	05	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo thông tin, liên lạc an toàn tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Máy	05	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Máy	02	
		4. Công an tỉnh	Máy	03	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường,	Máy	01	

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		đặc khu 01 máy)			
18	Bộ phát wifi di động chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác hiện trường đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai xảy ra	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	05	Phục vụ chỉ đạo, đảm bảo thông tin liên lạc tại hiện trường
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	05	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	05	
		4. Công an tỉnh	Bộ	05	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu Phú Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 01 bộ)	Bộ	01	
C	VẬT TƯ				
1	Bộ dụng cụ chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác hiện trường đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra (Ba lô chống nước, túi ngủ, quần áo chuyên dùng, mũ giày, dép, đèn pin, túi cấp cứu lưu động,..)	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ	20	Phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	100	
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	100	
		4. Công an tỉnh	Bộ	100	
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu Phú	Bộ	10	

STT	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	Tên cơ quan, tổ chức được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng được trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		Quý (mỗi xã, phường, đặc khu 10 bộ)			
2	Thang dây chuyên dùng phục vụ di chuyển lên vị trí cao tại hiện trường đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đang xảy ra	1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ	10	Phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
		2. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Bộ	10	
		3. Công an tỉnh	Bộ	10	
3	Túi trữ nước ngọt chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác tại hiện trường	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường	Túi	Các đơn vị địa phương đề xuất nhu cầu theo tình hình thực tế	Phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
		2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Túi		
		3. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Túi		
		4. Công an tỉnh	Túi		
		5. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Túi		
4	Vật tư chuyên dùng phục vụ xử lý khẩn cấp sự cố đê điều, hồ đập	Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Các địa phương đề xuất nhu cầu theo tình hình thực tế, tùy thuộc vào sự cố đê điều, hồ đập		Phục vụ xử lý khẩn cấp sự cố đê điều, hồ đập